

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ****Tiêu chuẩn 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN****Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên***Mức 1:*

a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

*Mức 2:*

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

**1. Mô tả hiện trạng:****Mức 1:**

Nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT- BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội Vụ ngày 16/3/2015 về quy định danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non Công lập và đã có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Điều lệ trường mầm non [H16-2.2-01]. Năm học 2018 - 2019 được biên chế 19 lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 40 đ/c đạt tỷ lệ 2.1 GV/lớp, năm học 2019 – 2020 có 18 nhóm lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 39 đ/c đạt tỷ lệ 2,2 GV/lớp, năm 2020-2021 có 18 nhóm lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 37 đ/c đạt tỷ lệ 2,1 GV/lớp, năm 2021-2022 có 18 nhóm lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 37 đ/c đạt tỷ lệ 2,1 GV/lớp, năm 2022-2023, năm 2023 - 2024 có 18 lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 36 đ/c đạt tỷ lệ 2,0 GV/lớp [H7-1.7-05]. Đội ngũ giáo viên nhà trường có cơ cấu độ tuổi hợp lý, đảm bảo có sự kế cận: độ tuổi dưới 30 là 4 đồng chí, từ 30 đến 40 tuổi là 19 đồng chí, từ

40 đến 50 là 12 đồng chí, trên 50 tuổi là 1 đồng chí, nhà trường có 1 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 6 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, còn lại là giáo viên dạy giỏi cấp trường [H16-2.2-01]. Hàng năm nhà trường có quyết định phân công giáo viên các độ tuổi phù hợp với khả năng, năng lực đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định đạt kết quả cao [H7-1.7-05].

Nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Năm học 2018-2019 có 40 đ/c trong đó trình độ trung cấp 6 đ/c đạt tỉ lệ 15 %, cao đẳng 1 đ/c đạt tỉ lệ 3 %, đại học 33 đ/c đạt 82%; năm 2019-2020 có 39 đ/c trong đó trình độ trung cấp 8 đ/c đạt tỉ lệ 20 %, cao đẳng 1 đ/c đạt tỉ lệ 3 %, đại học 30 đ/c đạt 77%; năm 2020-2021 có 37 đ/c trong đó trình độ trung cấp 6 đ/c đạt tỉ lệ 16 %, cao đẳng 1 đ/c đạt tỉ lệ 3 %, đại học 30 đ/c đạt 81%; năm học 2021-2022 trường có 37 giáo viên, trong đó trình độ trung cấp 4 đ/c đạt tỉ lệ 11 %, cao đẳng 1 đ/c đạt tỉ lệ 3 %, đại học 32 đ/c đạt 86%; năm học 2022-2023, 2023 -2024 trường có 36 giáo viên có trình độ chuẩn, đạt 100%, trong đó trình độ đại học là 36 đ/c đạt 100% [H16-2.2-02]. Trong năm học 2023-2024 nhà trường tiếp tục tạo điều kiện và động viên GV theo học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong trường [H16-2.2-03]. Nhà trường có số lượng giáo viên có trình độ trên chuẩn cao và chuyên môn thực tế vững vàng [H16-2.2-02]. Tuy nhiên, với nhu cầu phát triển giáo dục của nhà trường, một số giáo viên trong nhà trường kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, mới ở mức đáp ứng cơ bản cho công việc, cần được nâng cao hơn nữa để đáp ứng nhu cầu đổi mới trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ [H1-1.1-10].

Công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non được thực hiện thường xuyên, kết quả năm học 2018-2019 xếp loại tốt 10/40 đồng chí đạt 25%, xếp loại khá 24 đồng chí đạt 60%, xếp loại đạt 6 đồng chí đạt 15%; Năm học 2019 - 2020 xếp loại tốt 10/37 đồng chí đạt 27%, xếp loại khá 21 đồng chí đạt 57%, xếp loại đạt 6 đồng chí đạt 16%; Năm học 2020-2021 xếp loại tốt 7/37 đồng chí đạt 19%, xếp loại khá 22 đồng chí đạt 59%, xếp loại đạt 8 đồng chí đạt 22%; Năm học 2021-2022 xếp loại tốt 32/37 đồng chí đạt 87%, xếp loại khá 5 đồng chí đạt 13%; Năm học 2022-2023 xếp loại tốt 35/36 đồng chí đạt 97%, xếp loại khá 1 đồng chí đạt 3% [H16-2.2-04];[H16-2.2-06];[H16-2.2-08]; [H16-2.2-10].

## **Mức 2:**

Nhà trường đã đảm bảo tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn đào tạo, cụ thể năm học 2018-2019 trường có 34/40 đồng chí trình độ trên chuẩn đạt 85%, năm học 2019 - 2020, trường có 31/39 đồng chí trình độ trên chuẩn đạt 80%; năm học 2020-2021 trường có 31/37 đồng chí trình độ trên chuẩn đạt 84%; năm học 2021-2022 trường có 33/37 đồng chí trình độ trên chuẩn đạt 89%; năm học 2022-2023 và năm học 2023 -2024 trường có 36/36 đồng chí trình độ trên chuẩn đạt 100% [H16-2.2-02]. Trong 05 năm liên tiếp tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn trình độ đào tạo của trường luôn được duy trì, ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp đã được tổng hợp trong báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

Hàng năm, nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non năm học 2018-2019 xếp loại tốt 10/40 đồng chí đạt 25%, xếp loại khá 24 đồng chí đạt 60%, xếp loại đạt 6 đồng chí đạt 15%; Năm học 2019 - 2020 (có 1 GV chuyển trường và 1 GV nghỉ hưu) nên xếp loại tốt 10/37 đồng chí đạt 27%, xếp loại khá 21 đồng chí đạt 57%, xếp loại đạt 6 đồng chí đạt 16%; Năm học 2020-2021 không tổ chức đánh giá; Năm học 2021-2022 xếp loại tốt 32/37 đồng chí đạt 87%, xếp loại khá 5 đồng chí đạt 13%; Năm học 2022-2023 xếp loại tốt 35/36 đồng chí đạt 97%, xếp loại khá 1 đồng chí đạt 3% [H16-2.2-04]; [H16-2.2-06];[H16-2.2-08]; [H16-2.2-10].

100% giáo viên có trình độ chuyên môn, có năng lực và ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, luôn thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của trường và của ngành, trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

## 2. Điểm mạnh:

Nhà trường có giáo viên đạt trình độ trên chuẩn cao, năm học 2022-2023 nhà trường có 100% giáo viên có trình độ trên chuẩn; trong 05 năm liên tỷ lệ giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt mức khá trở lên. Đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình, có trách nhiệm cao và luôn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## 3. Điểm yếu:

Một số giáo viên cao tuổi trong nhà trường kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ còn hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong tháng 6 năm 2024, Nhà trường giao cho đồng chí Nguyễn Thị Lan Hương - PHT phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai bồi dưỡng nâng cao về ứng dụng công nghệ thông tin cho giáo viên như: Mời giáo viên chuyên ngành CNTT về giảng dạy và hướng dẫn giáo viên nhà trường sử dụng một số phần mềm để cắt ghép nhạc, video; Làm bài giảng điện tử,... Kết quả thực hành sau bồi dưỡng của giáo viên sẽ được đánh giá trong công tác thi đua của nhà trường. Phần đầu đến hết năm học 2024-2025 có 100% giáo viên nhà trường sử dụng được một số phần mềm để cắt ghép nhạc, video; Làm được bài giảng điện tử, bài giảng E-learning, thiết bị dạy học số... dự kiến kinh phí là 5.000.000đ lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của nhà trường.

## 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	c	Đạt

Đạt/ Không đạt: Đạt

Đạt/ Không đạt: Đạt

**Đạt: Mức 2**

**Xác nhận  
của trưởng nhóm công tác**

*Trường Thọ, ngày 12 tháng 8 năm 2023*

**Người viết**

**Vũ Thị Thu Hương**

**Nguyễn Thị Loan**

**TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT**

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:27 15/02/2025  
bởi Nguyễn Thị Lan Hương (31313317\_huongnhd) – Trường Mầm non Trường Thọ